

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44 /2022/HS-ST  
Ngày: 16-8-2022

**NHÂN DA  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Phan Minh Dũng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Minh Huy.

2. Ông Vũ Văn Công.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Mỹ Dung; Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:***  
Ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2022/HSST ngày 02/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 03/8/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Sỹ A Tr**; Tên gọi khác: không có; Sinh ngày 10/02/1997 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: thôn Suối Thông A1, xã Đa Ròn, huyện Đơn Dương, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Con ông Lê Sỹ T, sinh năm 1965, hiện ở Gia Lai và con bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1965, hiện ở thôn Suối Thông A1, xã Đa Ròn, huyện Đơn Dương, Lâm Đồng; A, em ruột: có 02 người, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 2004, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định số 03/QĐ-XPHC ngày 03/4/2020, Công an xã Đa Ròn, huyện Đơn Dương xử phạt 750.000đ về hành vi chửi bới, xúc phạm mẹ là bà Trần Thị Kim L.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại thôn Suối Thông A1, xã Đa Ròn, huyện Đơn Dương, Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Sỹ A Tr:* Ông Lý Văn Kiệt - Là luật sư của Công ty Luật TNHH Đại Nghĩa, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ trụ sở: 11A Trần Lê, phường 4, Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Vũ Tuấn A, sinh năm 1982; Nơi cư trú: thôn Suối Thông A1, xã Đa Ròn, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, ông Vũ Tuấn A dùng dao rựa chặt cây xoài ở vườn nhà của mình sát với vách tường nhà của Lê Sỹ A Tr. Trong khi Tuấn A chặt cây thì con dao rựa có va vào vách tường bằng tôn nhà của Tr nên Tr và Tuấn A xảy ra cãi nhau, lúc này Tr lấy cục gạch ném vào người của Tuấn A nhưng Tuấn A né được, sau đó Tr đi vào nhà lấy 01 cây gậy gỗ hình tròn ra rồi đánh một cái trúng vào vùng đầu của ông Tuấn A làm ông Tuấn A bị thương phải điều trị thương tích tại bệnh viện (BL: 39 – 45, 64 – 72).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 159/2022 – TgT ngày 22/04/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Vũ Tuấn A là 02%. Tổn thương do vật cứng gây nên (BL: 25, 26)

Cáo trạng số 42/CT-VKS-ĐD ngày 02/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị cáo Lê Sỹ A Tr về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Sỹ A Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Sỹ A Tr mức án từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Về tang vật: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây gậy gỗ và 01 cục gạch 06 lỗ. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

Bị cáo Lê Sỹ A Tr khai nhận: Vào 10 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, bị cáo nghe có tiếng ồn đập vào mái tôn nhà mình, bị cáo đi ra xem thì thấy Vũ Tuấn A dùng dao rựa chặt cây xoài ở sát với vách tường nhà của bị cáo, hai bên nói qua lại thì xảy ra cãi nhau. Do ông Tuấn A có lời lẽ xúc phạm mẹ bị cáo, ngoài ra giữa hai gia đình có mâu thuẫn từ lâu nên bị cáo bức xúc, lúc này bị cáo Tr lấy cục gạch ném vào người của ông Tuấn A nhưng ông Tuấn A né được, sau đó Tr đi vào nhà lấy 01 cây gậy gỗ hình tròn ra rồi đánh với qua hàng rào lưới B40 một cái trúng vào vùng đầu của ông Tuấn A làm ông Tuấn A bị thương. Bị cáo không trA luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Về phần bồi thường bị cáo chỉ đồng ý bồi thường 13.200.000đ (đã giao).

Bị hại trình bày: khi chặt cây xoài thì có đụng mái tôn nhà bị cáo Tr gây tiếng ồn, hai bên có nói qua lại thì phát sinh cãi nhau, có lời lẽ xúc phạm lẫn nhau, bị cáo Tr lấy cục gạch ném vào người của bị hại nhưng bị hại né được, sau đó khi bị hại đang đứng sát hàng rào thì bị cáo dùng cây gậy đánh vào đầu gây thương tích. Nay yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị 5.800.000đ, thu nhập bị mất 7.200.000đ; tổn thất tinh thần 12.000.000đ. Tổng cộng 25.000.000đ. Đã bồi thường được 13.200.000đ, số còn lại yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp. Về hình phạt thống nhất như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng như kết luận của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận biết lỗi lầm của mình, đã bồi thường thiệt hại thể hiện ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng. Trong vụ việc này đề nghị xem xét giữa hai bên có mâu thuẫn với nhau từ trước, không phải vô cớ gây thương tích cho bị hại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có khả năng tự cải tạo nên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Về phần bồi thường, bị cáo đã bồi thường 13.200.000đ là phù hợp, đề nghị không chấp nhận yêu cầu bồi thường thêm của bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 25/01/2022 tại thôn Suối Thông A1, xã Đa Ròn, huyện Đơn Dương, Lê Sỹ A Tr đã dùng hung khí nguy hiểm là cây gậy gây thương tích cho ông Vũ Tuấn A với tỷ lệ thương tích là 02%. Hành vi nêu trên của Lê Sỹ A Tr đã xâm hại đến sức khỏe của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, các nhân chứng, phù hợp với Kết luận giám định, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện Tr và các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ. Có đủ cơ sở kết luận: Hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác với tỷ lệ thương tích là 02% nêu trên của Lê Sỹ A Tr đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: xuất phát từ việc ông Tuấn A chặt cây xoài nhà mình đụng mái tôn nhà bị cáo Tr gây tiếng ồn dẫn đến mâu thuẫn. Hai bên không kiềm chế mà cãi nhau, có lời lẽ xúc phạm lẫn nhau. Bị cáo sau khi dùng gạch ném ông Tuấn A né được thì vào nhà lấy cây gậy gỗ đứng bên nhà mình đánh với qua trúng vào đầu ông Tuấn A gây thương tích.

Việc bị cáo dùng gậy đánh vào đầu của ông Vũ Tuấn A là vùng nguy hiểm, trong khi giữa hai bên không có mâu thuẫn gì lớn. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe người khác. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung. Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Việc thu giữ tài liệu, xử lý vật chứng:

Đối với 01 cây gậy gỗ hình trụ dài 63 cm; 01 viên gạch 06 lỗ, xét thấy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB có chứa vi deo ghi lại diễn biến sự việc, cần lưu vào hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Tuấn A yêu cầu Tr phải bồi thường số tiền 25.000.000đ gồm chi phí điều trị 5.800.000đ, thu nhập bị mất 7.200.000đ; tổn thất tinh thần 12.000.000đ. Tuy nhiên bị cáo Tr chỉ chấp nhận bồi thường số tiền là 13.200.000đ. Ông Tuấn A đã nhận số tiền 13.200.000đ, số tiền còn lại ông Tuấn A tiếp tục yêu cầu Tr bồi thường. Xét trong các chi phí trên, thì chi phí điều trị thực tế gồm chi mua thuốc theo hóa đơn 932.500đ, tiền xe đi về 03 lần gồm 02 lần điều trị và 01 lần đi giám định là 1.800.000đ, ngoài ra khoản chi truyền đạm, nước biển, thuốc bổ sung máu 2.500.000đ không có hóa đơn, bị cáo đồng ý chi phí điều trị 5.800.000đ là phù hợp. Về tiền tổn thất tinh thần cần chấp nhận tương đương 03 tháng lương cơ bản là 4.500.000đ; Về tiền công không lao động được tính 15 ngày x 400.000đ/ngày = 6.000.000đ. Tổng cộng 16.300.000đ. Như vậy, cần buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền còn thiếu là 3.100.000đ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Sỹ A Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Sỹ A Tr 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Sỹ A Tr cho Ủy ban nhân dân xã Đa Ròn, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 cây gậy gỗ hình trụ dài 63 cm; 01 viên gạch 06 lỗ. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 586, 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Lê Sỹ A Tr bồi thường tiếp cho ông Vũ Tuấn A số tiền 3.100.000đ (Ba triệu một trăm ngàn đồng)

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ Tr hợp pháp luật có quy định khác.*

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Sỹ A Tr phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án huyện Đơn Dương;
- Bị cáo; Bị hại, Người bào chữa cho bị cáo.
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Minh Dũng**